

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO

Số: 28/2021/QĐHG - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Bảo, ngày 27 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Đỗ Văn Vinh

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 11 tháng 5 năm 2021, về việc các bên thỏa Thận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn A D, huyện A D, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Đ Nh, xã L A, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa Thận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn A D, huyện A D, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Đ Nh, xã L A, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Đức B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Th và anh B có 01 con chung là Nguyễn Bình Minh, sinh ngày 02-3-2016. Khi ly hôn, chị Th và anh B thỏa thuận: Anh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chị Th và anh B tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được干涉.

- Về tài sản chung: Chị Th và anh B không yêu cầu giải quyết, không xét giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Liên Am, huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Vinh